

Số: /KH-UBND

Tân Hội, ngày tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1169/QĐ-TTg ngày 16/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030” trên địa bàn xã Tân Hội

Thực hiện Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 30/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành kế hoạch thực hiện quyết định số 1169/QĐ-TTg ngày 16/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ (KH-CN), đổi mới sáng tạo (ĐMST) và chuyển đổi số (CĐS) quốc gia đến năm 2030”;

Ủy ban nhân dân (UBND) xã Tân Hội xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu chung

Quán triệt, tuyên truyền sâu rộng và hiệu quả Quyết định số 1169/QĐ-TTg và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển KH-CN, ĐMST và CĐS trên địa bàn xã Tân Hội. Nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong xã hội, thúc đẩy sự tham gia tích cực của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và người dân vào quá trình phát triển KH-CN, ĐMST và CĐS.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Năm 2026 - 2027:

- Xây dựng chuyên mục tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW phù hợp với đặc thù và tình hình thực tế của đơn vị trên Trang thông tin điện tử của xã.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị được tuyên truyền, phổ biến về các quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết số 57-NQ/TW và hệ thống các văn bản có liên quan.

- 100% các văn bản chỉ đạo, quan điểm của Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản liên quan của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh được đăng tải kịp thời Trang thông tin điện tử của xã.

b) Năm 2027 - 2028:

- Duy trì, phát triển các nội dung đã đạt được trong năm 2026, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác truyền thông KHCN, ĐMST, CDS.

- Tham gia chương trình đào tạo, bồi dưỡng do tỉnh tổ chức cho từng đối tượng cụ thể và phù hợp nhằm cung cấp thông tin, tạo đam mê, truyền cảm hứng về xây dựng văn hóa sáng tạo trong xã hội.

c) Năm 2028 - 2030:

- 100% các nhiệm vụ KHCN có sử dụng ngân sách nhà nước (trừ những nhiệm vụ liên quan đến bí mật nhà nước) được truyền thông, phổ biến, cung cấp thông tin rộng rãi trên các phương tiện truyền thông đại chúng, nền tảng số, mạng xã hội.

- Ít nhất 80% người dân được tiếp cận thông tin định hướng của Đảng và Nhà nước về phát triển KHCN, ĐMST và CDS thông qua hệ thống thông tin cơ sở và các kênh truyền thông khác do tỉnh quản lý.

- Ít nhất 80% cán bộ làm công tác truyền thông tại cơ sở được đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng truyền thông số và nội dung về KHCN, ĐMST và CDS.

3. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 1169/QĐ-TTg và Kế hoạch này bảo đảm kịp thời, đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Các hoạt động tuyên truyền phải bảo đảm tính nhất quán, phù hợp với định hướng của của tỉnh nhằm lan tỏa sâu rộng nội dung, tinh thần của Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản về phát triển KHCN, ĐMST và CDS.

- Bảo đảm tính thực tiễn, khả thi và hiệu quả, gắn với nhu cầu đổi mới khoa học công nghệ của các cơ quan quản lý nhà nước.

- Xác định rõ các nhiệm vụ, phân công trách nhiệm, thời gian thực hiện và nguồn lực phù hợp cho từng giai đoạn.

- Thường xuyên cập nhật, điều chỉnh và bổ sung nội dung lộ trình cho phù hợp với xu thế phát triển công nghệ, nhu cầu thực tiễn và các lĩnh vực tiềm năng mới.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh truyền thông, phổ biến, nâng cao nhận thức về phát triển KHCN, ĐMST và CDS Trang thông tin điện tử, Zalo OA xã Tân Hội, mạng xã hội

a) Xây dựng và duy trì hiệu quả chuyên mục triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên Trang thông tin điện tử của xã.

b) Tổ chức các hội nghị nhằm phổ biến sâu rộng các nội dung chuyên đề về Nghị quyết số 57-NQ/TW.

c) Đẩy mạnh truyền thông về phong trào “Bình dân học vụ số” để phổ cập tri thức cơ bản về CDS cho toàn dân, góp phần đạt được mục tiêu phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, tạo khí thế thi đua sôi nổi, cổ vũ, động viên tinh thần, đưa phong trào “Bình dân học vụ số” trở thành phong trào thường xuyên, liên tục và phát triển sâu rộng, đều khắp trên địa bàn toàn xã, trở thành bước đột phá trong nâng cao nhận thức và kỹ năng số. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân, người dân và doanh nghiệp tham gia tích cực phong trào “Bình dân học vụ số”.

d) Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam (18/5), Ngày hội Đổi mới sáng tạo quốc gia (01/10), Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10) hàng năm và các ngày truyền thống khác liên quan đến KHCN, ĐMST và CDS.

đ) Sử dụng mạng xã hội và các nền tảng số (Facebook, Zalo, YouTube) để lan tỏa thông tin, video clip, infographic về Nghị quyết số 57-NQ/TW.

e) Truyền thông nội dung cốt lõi, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Nghị quyết, các mô hình điểm, điển hình thành công, sáng kiến tiêu biểu trên hệ thống truyền thanh, truyền hình địa phương, thực hiện lồng ghép trong loại hình văn hoá cơ sở và các hình thức phù hợp khác.

2. Tăng cường truyền thông Nghị quyết số 57-NQ/TW tại các doanh nghiệp tư nhân, cơ sở sản xuất nông nghiệp, dịch vụ

a) Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 57-NQ/TW, các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật về KHCN, ĐMST và CDS thông qua các hình thức phù hợp như sinh hoạt chuyên đề, hội nghị.

b) Nâng cao năng lực truyền thông về KHCN, ĐMST và CDS thông qua các chương trình tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng truyền thông chính sách, kỹ năng truyền thông số và ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ truyền thông của các doanh nghiệp tư nhân, cơ sở sản xuất nông nghiệp, dịch vụ.

c) Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông để giới thiệu rộng rãi các mô hình điển hình, sáng kiến kỹ thuật tiêu biểu, sản phẩm ĐMST,

quy trình ứng dụng công nghệ mới và kết quả CDS của doanh nghiệp nhằm nâng cao vị thế, uy tín và thương hiệu của doanh nghiệp trong cộng đồng.

d) Định kỳ tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm hiệu quả truyền thông tại các doanh nghiệp tư nhân, cơ sở sản xuất nông nghiệp, dịch vụ.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn chi ngân sách nhà nước cho KHCN, ĐMST và CDS hàng năm; huy động nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai Kế hoạch theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Phòng Văn hóa - Xã hội: Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan giúp UBND xã đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo trước ngày 15 tháng 6 và trước ngày 15 tháng 12 hằng năm về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh.

2. Phòng Kinh tế: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và khả năng cân đối ngân sách tham mưu UBND xã bố trí nguồn kinh phí thực hiện, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật.

Trên cơ sở Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị và các tổ chức liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, nghiêm túc tổ chức quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT. Đảng ủy;
- TT. HĐND xã;
- CT và các PCT UBND xã;
- UBMTTQ và các đoàn thể xã;
- Trung tâm PVHCC xã;
- Các phòng chuyên môn của xã;
- LĐVP và CVNC (ntmhan);
- Trưởng các ấp;
- Lưu: VT, PVHXXH (vtanh).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Quang Nhựt